

BÀI 20 NHÍM NÂU KẾT BẠN**A. PHẦN A: ĐỌC****Câu 1:** (Phần I)**Đề bài:****Khởi động:****Câu 1:** Hãy kể những đức tính của bạn em**Phương pháp:**

Em tự suy nghĩ và trả lời.

Lời giải chi tiết:

Những đức tính của bạn em đó là: chăm học, cẩn thận, tỉ mỉ, hiền lành, tốt bụng,...

Câu 2: (Câu 2)**Đề bài:****Câu 2:** Em muốn học tập những đức tính nào của bạn?

Phương pháp:

Em tự suy nghĩ và trả lời.

Lời giải chi tiết:

Em muốn học tập đức tính cẩn thận của bạn em.

Câu 3: (Phần II)**Đề bài:****Bài đọc:****NHÍM NÂU KẾT BẠN**

Trong khu rừng nọ, có chú nhím nâu hiền lành, nhút nhát. Một buổi sáng, chủ đang kiểm quả cây thì thấy nhím trắng chạy tới. Nhím trắng vồn vã: “Chào bạn! Rất vui được gặp bạn!”. Nhím nâu lúng túng, nói lí nhí: “Chào bạn!”, rồi nấp vào bụi cây. Chú cuộn tròn người lại mà vẫn sợ hãi.

Mùa đông đến, nhím nâu đi tìm nơi để trú ngụ. Bất chợt, mưa kéo đến. Nhím nâu vội bước vào cái hang nhỏ. Thì ra là nhà nhím trắng. Nhím nâu run run: “Xin lỗi, tôi không biết đây là nhà của bạn.”. Nhím trắng tươi cười: “Đừng ngại! Gặp lại bạn, tôi rất vui. Tôi ở đây một mình, buồn lắm. Bạn ở lại cùng tôi nhé!”.

“Nhím trắng tốt bụng quá. Bạn ấy nói đúng, không có bạn bè thì thật buồn.”. Nghĩ thế, nhím nâu mạnh dạn hẳn lên. Chủ nhận lời kết bạn với nhím trắng. Cả hai cùng thu dọn, trang trí chỗ ở cho đẹp. Chúng trải qua những ngày vui vẻ, ấm áp vì không phải sống một mình giữa mùa đông lạnh giá.

(Theo Minh Anh)



Từ ngữ

- *Vồn vã*: niềm nở, nhiệt tình khi trò chuyện với người khác.
- *Trú ngụ*: sinh sống tạm ở một nơi nào đó.

Câu 4: (Phần III)

Đề bài:

Trả lời câu hỏi

Câu 1: Chi tiết nào cho thấy nhím nâu rất nhút nhát?

Phương pháp:

Em đọc kỹ đoạn văn thứ nhất và thứ 2.

Lời giải chi tiết:

Những chi tiết cho thấy nhím nâu rất nhút nhát đó là: nhím nâu *lúng túng, nói lí nhí, nấp vào bụi cây, cuộn tròn người, sợ hãi; run run* khi bước vào nhà bạn nhím trắng.

Câu 5: (Câu 2)

Đề bài:

Câu 2: Kể về những lần nhím trắng và nhím nâu gặp nhau.

Phương pháp:

Em đọc kĩ 2 lần nhóm trắng và nhóm nâu gặp nhau.

Lời giải chi tiết:

Nhóm trắng và nhóm nâu đã gặp nhau hai lần:

- Lần 1: Nhóm trắng và nhóm nâu gặp nhau vào một buổi sáng, khi nhóm nâu đang kiếm quả cây.
- Lần 2: Hai bạn gặp nhau khi nhóm nâu tránh mưa đứng vào nhà của nhóm trắng.

Câu 6: (Câu 3)**Đề bài:**

Câu 3: Theo em, vì sao nhóm nâu nhận lời kết bạn cùng nhóm trắng?

Phương pháp:

Em đọc kĩ đoạn văn thứ 3, chú ý những điều mà nhóm nâu đã nghĩ.

Lời giải chi tiết:

Nhóm nâu nhận lời kết bạn với nhóm trắng là bởi vì nhóm nâu nhận ra nhóm trắng rất tốt bụng lại thân thiện, vui vẻ. Nhóm nâu cũng nhận ra lời nhóm trắng nói rất đúng: Không có bạn rất buồn.

Câu 7: (Câu 4)**Đề bài:**

Câu 4: Nhờ đâu nhóm trắng và nhóm nâu có những ngày mùa đông vui vẻ, ấm áp?

Phương pháp:

Em đọc kĩ đoạn văn thứ 3, phần cuối.

Lời giải chi tiết:

Nhóm nâu và nhóm trắng có những ngày mùa đông vui vẻ, ấm áp là bởi vì hai bạn đã kết bạn với nhau, cùng nhau trang trí, sắp xếp chỗ ở cùng nhau.

Câu 8: (Phần IV)

Đề bài:

Luyện tập theo văn bản đã học

Câu 1: Đóng vai nhím trắng, nhím nâu trong lần gặp lại để nói tiếp các câu:



Phương pháp:

Em làm theo yêu cầu của bài tập.

Lời giải chi tiết:

Nhím nâu: Xin lỗi, mình không biết đây là nhà của bạn. Vì thế, mình mới vào đây trú mưa.

Nhím trắng: Đừng ngại, bạn cứ vào đây trú mưa đi! Mình rất vui vì giúp được bạn.

Câu 9: (Câu 2)

Đề bài:

Câu 2: Đóng vai Bình và An để nói và đáp lời xin lỗi trong tình huống: Bình vô tình va vào An, làm An ngã.

Phương pháp:

Em làm theo yêu cầu của bài tập.

Lời giải chi tiết:

Bình: Xin lỗi bạn nhé! Mình không cố ý đâu!

An: Ừm không sao đâu! Mình biết bạn chỉ sơ ý thôi mà.

Câu 10: (Ghi nhớ)

Đề bài:

- Nội dung chính: Nhờ có nhím trắng, nhím nâu dần dần thay đổi từ nhút nhát thành mạnh dạn hơn, thích kết giao với bạn bè hơn.

- Liên hệ bản thân: Hiểu được giá trị, ý nghĩa của tình bạn. Từ đó biết mở lòng kết giao bạn bè và biết gìn giữ trân trọng những người bạn quanh mình.